TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày: 26-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Moong Văn Bình.

2. Bà Vi Thị Khiểu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Của - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2020/TLST-HS, ngày 18 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Chương Văn Kh**. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1979 tại xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HS, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chương Văn L (đã chết) và bà Vi Hồng P (đã chết); Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2020 cho đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo: **Vi Văn H**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1996 tại xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản HS, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn N và bà Vi Thị H; Vợ con: Chưa có. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2020 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Lê Công Thiết. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Vi Văn N, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Bản HS, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Lương Công H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Bản CT, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/9/2020 Chương Văn Kh đến nhà Vi Văn H để rủ đi mua ma túy để sử dụng thì H đồng ý và sử dụng xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 37K1-094.99 của gia đình H để chở Chương Văn Kh lên khu vực bản Cầu Tám, xã TC, huyện Kỳ Sơn thì Kh đưa cho H số tiền 200.000 đồng và xuống xe đứng chờ để H đi mua ma túy. Sau đó H điều khiển xe máy đi lên khu vực bản Bình Sơn 1, xã TC, huyện Kỳ Sơn thì gặp và dùng số tiền 200.000 đồng để mua 04 viên ma túy được gói trong bao potylen màu vàng với một người đàn ông không quen biết, khi mua được ma túy thì H cất giấu trong người và điều khiển xe đi về bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang. Đến 22 giờ 50 phút cùng ngày 18/9/2020 Chương Văn Kh bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào ngày 19/9/2020 đã xác định: 04 (Bốn) viên nén màu hồng (nghi là ma túy) thu giữ của Vi Văn H có khối lượng 0,4 g (Không phẩy bốn gam). Hội đồng đã trích 0,1g (không phẩy một gam) để gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1332/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 23/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Vi Văn H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Cáo trạng số 04/CT-VKS-KS ngày 15/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Chương Văn Kh và Vi Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Chương Văn Kh mức án từ 17 (Mười bảy) tháng đến 22 (Hai mươi hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn H mức án từ 17 (Mười bảy) tháng đến 22 (Hai mươi hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Vi Văn H, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,3 g (Không phẩy ba gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu; Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ

thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo trình bày: Về tội danh áp dụng đối với các bị cáo đồng ý với quan điểm, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất đối với mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm Sát đề nghị.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Vi Văn Nam trình bày: Bị cáo Vi Văn H sử dụng xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu xanh đen, biển kiểm soát 37K1-094.99 để đi mua ma túy, chiếc xe là tài sản chung của gia đình, hiện nay xe đã được Cơ quan điều tra trả lại cho gia đình, hiện nay không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, các bị cáo Chương Văn Kh và Vi Văn H đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Chương Văn Kh và Vi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 18/9/2020, tại khu vực bản Bình Sơn 1, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn đã bắt quả tang Vi Văn H đang cất giấu 0,4 g (không phẩy bốn gam) ma túy, quá trình điều tra xác định Chương Văn Kh là đồng phạm trong vụ án nên cơ quan điều tra đã bắt khẩn cấp Chương Văn Kh. Với hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma

túy. Làm mất trật tự trị an trên địa bàn, làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các tội phạm khác. Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn bị cáo Chương Văn Kh là người khởi xướng và đưa tiền cho Vi Văn H đi mua ma túy, vì vậy cần phải xem xét mức hình phạt tương thích với hành vi đã thực hiện, bị cáo Vi Văn H sau khi bị rủ rê cũng thực hiện hành vi một cách tích cực, chủ động đi tìm kiếm mua ma túy nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm tương thích đối với hành vi của bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo đang trong độ tuổi lao động mà không chịu khó lao động để trở thành người có ích cho xã hội và sản xuất nuôi sống bản thân mà lại ham chơi, đua đòi nên nghiện ma túy, các bị cáo đều nhận thức được việc thực hiện hành vi mua bán và tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập công việc ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Vi Văn H, bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,3 g (Không phẩy ba gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 37K1- 094.99 là thuộc sở hữu của ông Vi Văn N (Bố bị cáo Vi Văn H) sinh năm 1968 trú tại bản HS, xã TC, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, quá trình H sử dụng để đi mua ma túy ông Nam không biết nên ngày 10/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Vi Văn N là đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vi Văn H quá trình điều tra chưa xác định được danh tính nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào điều tra có kết quả sẽ được xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật

Hình sự; xử phạt bị cáo Chương Văn Kh: 19 (Mười chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vi Văn H: 17 (Mười bảy) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và chữ ký của Vi Văn H bên trong chứa số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng còn lại là 0,3 g (Không phẩy ba gam) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Chương Văn Kh và Vi Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Chương Văn Kh và Vi Văn H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ.
- UBND xã TC;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Hải